

### 1. Xếp các danh từ trong đoạn văn sau vào các nhóm

Buổi sáng, gà hàng xóm te te gáy. Những con lợn trong chuồng đã ủn ỉn đòi ăn. Trên mái nhà, những làn khói bếp lan nhẹ nhàng. Mọi người tập trung ở đầu làng. Các cụ phụ lão đang trông vãi thêu dưới bãi. Hôm nay Chủ nhật, các bạn học sinh lớp 4B cũng ra đồng.

Danh từ chỉ người:

Danh từ chỉ thời gian:

Danh từ chỉ vật:

Danh từ chỉ con vật:

### 2. Tìm 5 danh từ chung theo mỗi yêu cầu sau và đặt câu với mỗi từ đó:

a. Trong mỗi từ đều có tiếng nắng.

b. Trong mỗi từ đều có tiếng gió.

c. Trong mỗi từ đều có tiếng bà.

### 3. Tìm các danh từ chỉ sự vật trong các câu sau:

a, Những chú chim hót líu lo trên cành cây cao.

b, Bạn Nam đang đọc sách trong thư viện của trường.

c, Bác nông dân đang cày ruộng bằng máy cày.

### 4. Tìm các danh từ chỉ hiện tượng điền vào chỗ chấm trong các câu:

1. Trận...năm ấy đã cuốn trôi nhiều nhà cửa và hoa màu của người dân.
2. Sáng sớm, màn...bao phủ khắp thung lũng.
3. Những tia...ban mai nhảy nhót trên những đóa hoa hồng.
4. Đêm qua có một trận...nhẹ khiến các đồ vật trong nhà rung lắc.

### 5.

#### 1. Danh từ nào dưới đây là danh từ riêng chỉ tên người:

A. Dế Choắt

B. Khánh Linh

C. Cả A và B đều đúng

#### 2. Danh từ nào dưới đây là danh từ riêng chỉ tên địa lí:

A. núi non

B. sông Hương

C. Cả A và B đều đúng

**3. Danh từ nào dưới đây không là danh từ chỉ người:**

A. cuốn sách

B. bác sĩ

C. nội trợ

**4. Nối từ ở cột A với nhận xét ở cột B cho phù hợp.**

| A            | B                          |
|--------------|----------------------------|
| 1. bình nước | a. Danh từ chỉ khái niệm.  |
| 2. công an   | b. Danh từ chỉ người.      |
| 3. động đất  | c. Danh từ chỉ sự vật.     |
| 4. lịch sử   | d. Danh từ chỉ hiện tượng. |